

# SỬ DỤNG “HỒ SƠ DANH NHÂN VĂN HÓA VIỆT NAM ĐƯỢC UNESCO VINH DANH” TRONG GIÁO DỤC PHỔ THÔNG THỜI KÌ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Nguyễn Mạnh Hưởng

Khoa Lịch sử, Trường ĐHSP Hà Nội

Nguyễn Phan Minh Hiền; Trần Thị Hồng Ánh; Phan Phước Hoàn; Phan Nguyễn Thùy An; Trịnh Thanh Hà  
SV nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Email: nmhuongsphn@gmail.com

**Tóm tắt:** Việt Nam là mảnh đất “địa linh nhân kiệt”, sản sinh nhiều bậc hiền tài, trí tuệ và nhân cách vượt thời đại với những dấu ấn trong văn hóa Việt Nam và góp phần làm phong phú di sản nhân loại. Nội dung giáo dục về danh nhân văn hóa được đưa vào Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (sửa đổi và bổ sung năm 2022), trong đó trọng tâm là những danh nhân văn hóa kiệt xuất được UNESCO vinh danh. Tuy nhiên, sự thiếu hụt và chưa đồng bộ về nguồn học liệu phục vụ dạy học về danh nhân hiện nay vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của tiến trình đổi mới giáo dục phổ thông. Bài viết này, chúng tôi chia sẻ và trao đổi việc sử dụng “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” phục vụ các nội dung và hoạt động giáo dục ở trường phổ thông.

**Từ khóa:** Giáo dục về danh nhân, hồ sơ danh nhân văn hóa, chuyển đổi số, danh nhân văn hóa được UNESCO vinh danh, phương pháp dạy học.

## USING “PROFILES OF VIETNAMESE CULTURAL FIGURES HONORED BY UNESCO” IN GENERAL EDUCATION DURING THE DIGITAL TRANSFORMATION ERA

**Abstract:** Vietnam is a land of “sacred spirits and extraordinary people,” having produced many talented individuals whose intellect and character transcend their eras, leaving profound imprints on Vietnamese culture and contributing to the enrichment of global heritage. Educational content regarding cultural figures has been integrated into the 2018 General Education Program (amended and supplemented in 2022), with a focus on distinguished figures honored by UNESCO. However, the current shortage and inconsistency of learning resources for teaching about these figures have yet to fully meet the requirements of the general education reform process. In this article, we share and discuss the utilization of “Profiles of Vietnamese cultural figures honored by UNESCO” to support educational content and activities in general schools.

**Keywords:** education on cultural figures, profiles of cultural figures, digital transformation, UNESCO-honored cultural figures, teaching methods.

Nhận bài: 01/03/2026

Phản biện: 22/03/2026

Duyệt đăng: 26/03/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày 24/1/2025, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, xác định “con người là trung tâm trong hội nhập văn hóa”, nhấn mạnh phát triển nguồn nhân lực văn hóa chất lượng cao để lan tỏa giá trị Việt Nam. Nghị quyết thúc đẩy sự chủ động, toàn diện, linh hoạt, biến văn hóa thành sức mạnh mềm, giữ gìn bản sắc dân tộc trong kỷ nguyên mới. Những năm qua, giáo dục phổ thông Việt Nam luôn quan tâm đến vấn đề gìn giữ và phát huy giá trị di sản của các danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh, đưa nội dung về danh nhân văn hóa vào giáo dục trong Nhà trường (Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018, có sửa đổi và bổ sung năm 2022). Nhằm hỗ trợ giáo viên và học sinh nguồn học liệu số (có hệ thống) về danh nhân văn hóa Việt Nam theo chương trình giáo dục phổ thông, chúng tôi đã nghiên cứu và xây dựng “Hồ sơ về các danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” công bố trên

website: <https://vietnamfigures.netlify.app/>. Trong bài viết này, chúng tôi chia sẻ các phương pháp sử dụng hiệu quả “**Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh**” trong giáo dục phổ thông thời kì chuyển đổi số.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

**2.1. Sự cần thiết của việc xây dựng “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” trong giáo dục phổ thông thời kì chuyển đổi số**

**\*Mục tiêu và nội dung của Chương trình Giáo dục phổ thông**

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (có sửa đổi và bổ sung năm 2022) được áp dụng từ năm học 2020 – 2021, chú trọng lồng ghép nội dung về các danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh vào nhiều môn học và hoạt động giáo dục như Lịch sử, Ngữ văn, Kinh tế – Pháp luật, Giáo dục địa phương... Việc xây dựng và sử dụng học liệu số về danh nhân văn hóa Việt Nam phục

vụ giáo dục phổ thông không chỉ hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong thời đại số, mà còn đáp ứng Thông tư 02/2025/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định *Khung năng lực số cho người học* và Thông tư 18/2026/TT-BGDĐT về *Khung năng lực số dành cho giáo viên và cán bộ quản lý* (mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên). “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” được xây dựng sẽ là nguồn học liệu trực quan, đa phương tiện, góp phần tạo lập môi trường học tập mở, mang tính liên môn.

**\*Chiến lược phát triển quốc gia**

Ngày 22/12/2024, Tổng Bí thư Tô Lâm ký ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Theo đó, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang là yếu tố quyết định phát triển của các quốc gia; là điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất để nước ta phát triển giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc. Trong bối cảnh đó, việc xây dựng và sử dụng “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” phục vụ giáo dục phổ thông thời kì chuyển đổi số giúp mở rộng khả năng tiếp cận tri thức, qua đó phát huy vai trò của các danh nhân văn hóa như những hình mẫu tiêu biểu, góp phần bồi đắp hệ giá trị con người Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình và hội nhập quốc tế.

Đặc biệt, ngày 07/01/2026, thay mặt Bộ Chính trị, Tổng Bí thư Tô Lâm ký ban hành Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. Nghị quyết khẳng định: Văn hoá

Việt Nam là kết tinh những giá trị tốt đẹp của dân tộc trong tiến trình hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước; là nguồn lực nội sinh quan trọng hun đúc trí tuệ, tâm hồn, khí phách và bản lĩnh người Việt Nam,...

Tiếp đó, Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIV (2026) nhấn mạnh “*Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng bộ trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam*”. Danh nhân văn hóa Việt Nam, đặc biệt là các danh nhân được UNESCO vinh danh là biểu tượng quan trọng, góp phần lan tỏa giá trị cốt lõi văn hóa dân tộc.

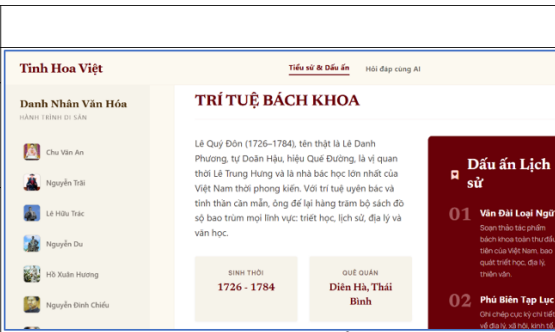
**\*Học tập trải nghiệm và tính liên môn**

Xây dựng “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” không chỉ là nguồn tri thức tĩnh mà còn là công cụ thúc đẩy học tập chủ động, giúp học sinh trực tiếp tham gia vào quá trình khám phá, tìm hiểu tri thức, học tập trải nghiệm; mở ra tính liên môn trong giáo dục, khi học sinh có thể kết nối kiến thức từ Lịch sử, Ngữ văn, Giáo dục công dân, Kinh tế – Pháp luật, ... để hiểu sâu hơn về đóng góp của danh nhân trong bối cảnh xã hội, văn hóa và khoa học.

**2.2. Giới thiệu “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” trong giáo dục phổ thông thời kì chuyển đổi số**

\* Địa chỉ website “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” của nhóm nghiên cứu công bố trên: <https://vietnamfigures.netlify.app/>

Trên cơ sở lập quy trình xây dựng, trong mỗi hồ sơ danh nhân sẽ được cấu trúc có những thông tin cơ bản được sắp xếp theo trật tự như sau:

Thông tin cơ bản	
1. Danh nhân: Lê Quý Đôn (1726 -1784) 2. Quê hương, bản quán: Làng Diên Hà, huyện Diên Hà, trấn Sơn Nam (nay là xã Lê Quý Đôn, tỉnh Hưng Yên)	
3. Danh hiệu, năm được vinh danh - Danh nhân văn hóa thế giới (2025) - Đề cao phương pháp giáo dục, đạo học.	Hình 1. Giao diện trang chủ của “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh”
4. Đóng góp nổi bật/ Di sản để lại - Kho tàng tri thức (Đại Việt thông sử, Phủ biên tạp lục, Văn Đài loại ngữ,...) - Tư tưởng đổi mới và tinh thần thực chứng (đề cao “mắt thấy tai nghe”, ghi chép tỉ mỉ sản vật, biên giới quốc gia) - Tư tưởng yêu nước (nhấn mạnh đạo đức và nhân tài)	

\* Giới thiệu website “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” phục vụ giáo dục phổ thông thời kì chuyển đổi số

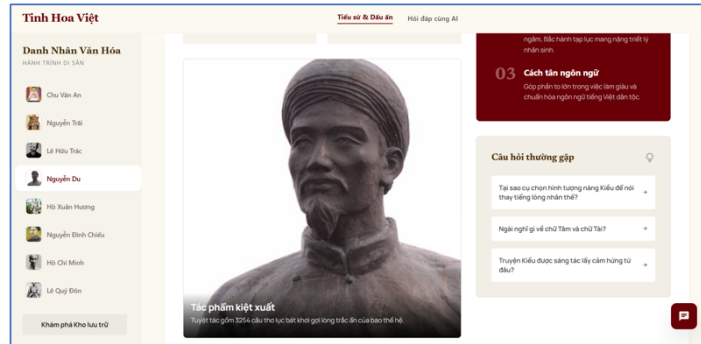
Website <https://vietnamfigures.netlify.app/> được thiết kế với 5 khối dữ liệu số chính: 1) Khối dữ liệu định danh về danh nhân; 2) Khối nội dung khoa học về danh nhân; 3) Khối học liệu

số đa phương tiện; 4) Khối hoạt động sư phạm; 5) Khối kết nối và mở rộng. Mỗi khối dữ liệu số có các thông tin, kênh đa phương tiện về danh nhân văn hóa Việt Nam góp phần lan tỏa giá trị và nâng cao ý thức học sinh về gìn giữ và phát huy giá trị di sản của các danh nhân văn hóa Việt Nam tiêu biểu.

**Website**  
**Tinh hoa đất Việt**



Quét mã QR xem hồ sơ danh nhân trên website



Hình 2. Hình ảnh tượng đài danh nhân Nguyễn Du trong “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh”

Link : <https://vietnamfigures.netlify.app/>

Trong hệ thống website, mỗi hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh không chỉ lưu giữ giá trị lịch sử, văn hóa của danh nhân mà còn được tích hợp Chatbot AI và các hoạt động học tập, nhằm cá nhân hóa việc học, HS khám phá tri thức một cách chủ động và hiệu quả.

### 2.3. Phương pháp sử dụng “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” phục vụ giáo dục phổ thông thời kì chuyển đổi số

*Thứ nhất, kết hợp linh hoạt các hình thức sử dụng “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh”*

Trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông hiện nay GV có thể kết hợp nhiều hình thức tổ chức, giáo dục HS như dạy học nội khóa (trên lớp, ở bảo tàng, tại thực địa), ngoại khóa, trải nghiệm, kết hợp trực tiếp với trực tuyến,... Trong việc sử dụng “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” GV và HS cần kết hợp linh hoạt các hình thức này.

Đặc biệt, trong dạy học nội khóa trên lớp, giáo viên có thể khai thác hồ sơ danh nhân như một nguồn học liệu số để tổ chức hoạt động học tập theo định hướng phát triển năng lực.

Bảng 1. Phương pháp sử dụng “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” trong dạy học nội khóa trên lớp

Phương pháp sử dụng dành cho GV	Phương pháp sử dụng dành cho HS
<i>Ứng dụng công nghệ thông tin:</i> Sử dụng hồ sơ để giới thiệu khái quát về cuộc đời, sự nghiệp, các đóng góp tiêu biểu của các danh nhân đối với lịch sử dân tộc.	<i>Tổng hợp, ghi nhớ:</i> Khai thác hồ sơ học liệu số và tóm tắt các ý chính về các danh nhân; sử dụng infographic, sơ đồ tư duy hoặc bảng hệ thống đề ghi nhớ nhanh nội dung
<i>Tổ chức hoạt động nhóm:</i> Chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm tìm hiểu một danh nhân trong hồ sơ. GV yêu cầu HS phân tích và trình bày lại bằng infographic, sơ đồ tư duy.	<i>Hợp tác, thảo luận:</i> Làm việc nhóm để tìm kiếm thông tin từ hồ sơ; cử đại diện trình bày kết quả, nhận xét vai trò và đóng góp của các danh nhân đối với lịch sử dân tộc.
<i>So sánh và đối chiếu:</i> GV yêu cầu HS so sánh về vai trò, đóng góp của các danh nhân sống trong cùng thời đại.	<i>Phân tích, đối chiếu:</i> HS rút ra vai trò của lực lượng trí thức đối với sự phát triển của quốc gia, dân tộc

<p><i>Giao nhiệm vụ học tập:</i> GV giao bài tập trên lớp hoặc về nhà: Thiết kế một infographic/video bằng AI,... về những đặc điểm nổi bật của danh nhân.</p>	<p><i>Vận dụng, sáng tạo:</i> Tự thiết kế video AI, poster... về đặc điểm của các danh nhân, qua đó phát triển năng lực tìm kiếm, xử lý thông tin và kỹ năng công nghệ.</p>
<p><i>Định hướng, đánh giá:</i> GV đặt câu hỏi gợi mở: “Theo em, đâu là đóng góp lớn nhất của các danh nhân đối với lịch sử dân tộc?”,...</p>	<p><i>Tích cực hóa hoạt động học tập:</i> Tranh luận: Bảo vệ quan điểm khi đánh giá đóng góp của danh nhân.</p>

Thứ hai, thực hiện theo các bước khai thác hiệu quả “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” trong hoạt động giáo dục nhà trường

Việc sử dụng “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt

Nam được UNESCO vinh danh” cần được tổ chức theo một quy trình rõ ràng, bảo đảm tính khoa học, tính khả thi và khả năng phát huy vai trò của học sinh trong quá trình nhận thức.



Hình 3. Hướng dẫn các bước khai thác hiệu quả “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” trong hoạt động giáo dục nhà trường

Thứ ba, vận dụng “Mô hình giáo dục 5E” khi khai thác “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh”

“Mô hình giáo dục 5E” được xây dựng dựa trên nền tảng lí thuyết Kiến tạo, theo đó HS hình thành kiến thức mới dựa trên nền tảng kiến thức cũ sẵn có, hướng tới việc người học khám phá và

hình thành kiến thức từ quá trình trải nghiệm thay cho việc tiếp nhận kiến thức một cách thụ động. Dưới đây, chúng tôi đưa ra định hướng vận dụng “Mô hình giáo dục 5E” trong dạy học về danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh hướng tới phát triển năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn như sau:

Bảng 2. Định hướng việc vận dụng “Mô hình giáo dục 5E” khai thác “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh”

Nội dung “Mô hình giáo dục 5E”	Cách thức vận dụng “Mô hình giáo dục 5E”
<p><i>Engage (Gắn kết):</i> là giai đoạn đầu tiên, nhằm kích thích nhu cầu học tập của HS, kết nối học sinh và bài học.</p>	<p>GV khơi gợi sự tò mò của HS bằng cách trích dẫn câu nói “Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân” và hình ảnh chân dung Nguyễn Trãi. Sau đó GV đặt câu hỏi “Hãy quan sát bức tranh và câu nói trên và cho biết đây là danh nhân nào?”</p>
<p><i>Explore (Khám phá):</i> HS chủ động trong việc tìm hiểu và hình thành các kiến thức liên quan đến bài học dưới sự hướng dẫn, tổ chức của GV.</p>	<p>GV tổ chức cho HS thành 3 nhóm để tìm hiểu về danh nhân Nguyễn Trãi theo kĩ thuật 5W-2H: Nhóm 1: Tìm hiểu về tiểu sử, cuộc đời; Nhóm 2: Tìm hiểu về sự nghiệp, đóng góp; Nhóm 3: Tìm hiểu về những di sản để lại</p>
<p><i>Explain (Giải thích):</i> HS chia sẻ sản phẩm học tập. GV giải thích kiến thức trên những gì học sinh đã khám phá.</p>	<p>GV tổ chức cho đại diện nhóm tiến hành trình bày sản phẩm học tập. Các nhóm còn lại đưa ra nhận xét theo kĩ thuật 3-2-1. GV chuẩn hóa kiến thức.</p>
<p><i>Elaborate (Mở rộng):</i> HS vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tiễn.</p>	<p>HS liên hệ giá trị di sản danh nhân vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.</p>
<p><i>Evaluation (Đánh giá):</i> Thông qua các bài kiểm tra, thảo luận, sản phẩm dự án để GV và HS đánh giá tiến trình học tập.</p>	<p>GV thực hiện đánh giá quá trình và đánh giá kết quả thông qua nhiều hình thức khác nhau. HS đánh giá bản thân, đánh giá đồng đẳng các nhóm.</p>

*Thứ tư, vận dụng “Mô hình giáo dục STEAM” khi khai thác “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh”*

“Mô hình giáo dục STEAM” cho phép tiếp cận giáo dục theo hướng liên môn, HS có thể vận dụng những kiến thức trong việc giải quyết những vấn đề thực tiễn. Điểm cốt lõi của mô hình STEAM là học sinh vận dụng các kiến thức của nhiều lĩnh

vực để giải quyết được vấn đề trong thực tế; tạo nên sự gắn kết giữa lý luận và thực tiễn, mang tính tích hợp và liên môn. Ví dụ, giáo viên có thể vận dụng “Mô hình giáo dục STEAM” trong dạy học lịch sử để giáo dục cho học sinh về danh nhân Chu Văn An trong khai thác “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh” theo bảng sau:

*Bảng 3. Vận dụng “mô hình giáo dục STEAM” khi khai thác “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh”*

<b>Nội dung “Mô hình giáo dục STEAM”</b>	<b>Cách thức vận dụng “Mô hình giáo dục STEAM”</b>
Science (Khoa học)	HS dựa vào những nguồn tư liệu, sử liệu để nghiên cứu cuộc đời sự nghiệp, triết lí, quan điểm giáo dục của danh nhân Chu Văn An.
Technology (Công nghệ)	Sử dụng công cụ AI để vẽ hoặc phục dựng hình ảnh của lớp học, thông qua truy cập website “Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh”.
Engineerin (Kỹ thuật)	HS thiết kế sản phẩm học tập như truyện tranh lịch sử, poster, Infographic, bản đồ di sản, mô hình trường học,....
Art (nghệ thuật)	Sáng tác truyện tranh về danh nhân, đóng kịch, sân khấu hóa, hay thiết kế slogan tư tưởng giáo dục của danh nhân,...
Math(toán học)	HS thống kê số lượng di sản mà danh nhân để lại trên lĩnh vực giáo dục. Tính toán bố cục và tỷ lệ khi thiết kế các ấn phẩm,...

### III. KẾT LUẬN

Danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh là những cá nhân kiệt xuất, có những đóng góp nổi trội, mang trong mình phẩm chất đạo đức cao đẹp. Những đóng góp của các danh nhân văn hóa thể hiện rõ giá trị nhân văn, hòa bình, tiến bộ, đáp ứng với các mục tiêu UNESCO đề ra, được cộng đồng quốc tế thừa nhận, trân trọng và vinh danh như những giá trị chung của nhân loại.

Đề xuất các phương pháp sử dụng “**Hồ sơ danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO**

**vinh danh”** phục vụ giáo dục phổ thông thời kì chuyển đổi số là một phần trong đề tài của nhóm nghiên cứu, có sự hỗ trợ của Trung tâm Đổi mới và Bảo tồn giá trị di sản văn hóa Việt Nam. Chúng tôi mong nhận được những trao đổi, chia sẻ về kĩ thuật và chuyên môn để tiếp tục tinh chỉnh và phục vụ miễn phí các trường phổ thông và cộng đồng. Ở bài viết tiếp theo, chúng tôi tiếp tục trao đổi và chia sẻ các biện pháp sử dụng hồ sơ danh nhân này qua tổng hợp số liệu và hình ảnh thực nghiệm sư phạm./.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Thông tư 02/2025/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định *Khung năng lực số cho người học và Thông tư 18/2026/TT-BGDĐT về Khung năng lực số dành cho giáo viên và cán bộ quản lí (mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên).*
- Bộ Chính trị (2024), *Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, ngày 22/12/2024.*
- Bộ Chính trị (2025), *Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, ban hành ngày 24/1/2025.*
- Bộ Chính trị (2026), *Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam, ngày 07/01/2026*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26-12-2018 của Bộ trưởng Bộ GD – ĐT.*
- Nguyễn Lăng Bình (Chủ biên) (2017), *Dạy và học tích cực một số phương pháp và kĩ thuật dạy học*, Nxb. Đại học sư phạm.
- Tạ Kim Chi (2020), *Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM – ART (STEAM) trong dạy học phát triển năng lực học sinh phổ thông theo chương trình mới, Tạp chí khoa học giáo dục Việt Nam, số 36, tr. 19-23.*
- Nguyễn Văn Tân (2025), *Các danh nhân văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh*, Nxb Hồng Đức.
- Đỗ Tùng, Hoàng Công Kiên (2020), *Áp dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học trực tuyến tại trường Đại học Hùng Vương, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Hùng Vương, tập 19, số 2, tr. 37-45.*
- Akar, E. (2005), *The effect of 5E learning cycle on students’ achievement in science and their attitude toward science, Journal of Science Education, 30(4), 27-35.*